TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỶ ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO
Số: 86 /CT-VPTH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO

Mã chứng khoán: ISH

Trụ sở chính: xã Long Bình - huyện Phú Riềng - tỉnh Bình Phước

Điện thoại: 0271. 3731400 - 0271. 3731170

Fax: 0271. 3731092

Người công bố thông tin: Ông Nguyễn Thanh Hoài

Địa chỉ: Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO

Điện thoại: 0271.3731400

Fax: 0271.3731092

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ bất thường ☑ định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

1. Thời gian tổ chức: 09 giờ 00 phút ngày 16 tháng 4 năm 2020 (Thứ Năm).

2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO (Xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước).

3. Nội dung họp: Tài liệu Đại hội được đăng tải tại website www.idico-shp.com.vn. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được cập nhật và sửa đổi bổ sung (nếu có) tại đường dẫn nêu trên cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/4/2020 tại đường dẫn www.idico-shp.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VPTH.

Người thực hiện công bố thông tin
Giám đốc

M.S.D.N: 3801401449-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO
H.PHÚ RIỀNG-T.BÌNH PHƯỚC

Nguyễn Thanh Hoài

Signature Not Verified
Ký bởi: NGUYỄN THỊ TUYẾT LY
Ký ngày: 6/4/2020 21:06:53

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Số: 07 /TB-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 20 tháng 3 năm 2020

THÔNG BÁO
V/v Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông .....

Địa chỉ: .....

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 18/01/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 21/4/2018,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 09 giờ 00 phút ngày 16 tháng 4 năm 2020 (Thứ Năm).

2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO (Xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước).

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch năm 2020;

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;

- Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 và phương án chi trả thù lao năm 2020;

- Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;

- Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty IDICO - SHP.

- Thông qua một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội.

4. Tài liệu:

Tài liệu Đại hội được đăng tải tại website: www.idico-shp.com.vn từ ngày 06/4/2020.

5. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 17 tháng 3 năm 2020.

- Trường hợp ủy quyền, Quý cổ đông phải lập Giấy ủy quyền hợp lệ theo mẫu của Công ty.

Để thuận lợi cho việc tổ chức Đại hội, kính đề nghị Quý cổ đông hoặc người được uỷ quyền xác nhận tham dự với Ban tổ chức trước 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 4 năm 2020 theo số điện thoại: 0271.3731400, fax: 0271.3731092 hoặc Email: idicoshp.vpth@gmail.com và vui lòng mang theo CMND/CCCD hoặc hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu có) khi đến tham dự Đại hội.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Quý cổ đông;
- Lưu VPTH, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Đặng Chính Trung

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO
Địa chỉ: Xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước
Điện thoại: (0271) 3731400 Fax: (0271) 3731092
Email: headoffice@idico-shp.com.vn Website: www.idico-shp.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Thời gian: 09h00', ngày 16 tháng 4 năm 2020 (Thứ Năm)
Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO
Địa chỉ: Xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

TT	Nội dung chương trình	Thời gian
I	**Đăng ký danh sách cổ đông**	08h30' - 09h00'
II	**Nội dung Đại hội**	09h00' - 12h00'
1	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	
2	Báo cáo kết quả kiểm tra Cổ đông tham dự Đại hội	
3	Giới thiệu và thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu	
4	Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc và thể thức biểu quyết	
5	Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020	
6	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch năm 2020	
7	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2019	
8	Thông qua các Tờ trình: - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020; - Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2019; Phương án năm 2020; - Lựa chọn Đơn vị tư vấn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020; - Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO	
9	Đại hội thảo luận các nội dung liên quan	
10	Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình	
11	Thông qua Biên bản Đại hội	
12	Bế mạc Đại hội	

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18/01/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 21/4/2018,

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên **(Đại hội)** của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO **(Công ty).**

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của những cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

2.1. Điều kiện tham dự họp Đại hội:

Tất cả các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội.

2.2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu.

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận tài liệu sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh dân nhân/hoặc Thẻ căn cước công dân/hoặc Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

b) Ăn mặc lịch sự.

c) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Chủ tọa.

d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng Quản trị (HĐQT) quyết định để thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình Giấy chứng minh nhân dân/hoặc Thẻ căn cước công dân/hoặc Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Tài liệu Đại hội, Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp,liên quan khác.

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội.
- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn được đăng ký dự họp).

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

4.1. Ban kiểm phiếu gồm 1 Trưởng ban và các thành viên do HĐQT đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

4.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

4.3. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu cho Đoàn chủ tịch.

4.4. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa và Ban thư ký:

5.1. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa có chức năng điều hành Đại hội.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Có quyền yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.

5.7. Ban thư ký lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn.

CHƯƠNG III
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành Đại hội:

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng danh sách cổ đông để họp Đại hội.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và Đại hội đồng cổ đông lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7: Tiến hành Đại hội:

7.1. Đại hội sẽ được diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết.

Điều 8: Thông qua Quyết định của Đại hội:

8.1. Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp.

8.2. Để nhanh chóng và chính xác có được kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền, phương thức tiến hành biểu quyết theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
- Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Điều 9: Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:

9.1. Thẻ biểu quyết màu hồng:

a) Đặc điểm: Ghi thông tin của Cổ đông, số CMND/hoặc số Thẻ căn cước công dân của cổ đông tham dự hoặc mã số doanh nghiệp đối với tổ chức và số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội.

b) Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức giơ thẻ.

c) Cách sử dụng: Cổ đông sẽ phải thực hiện việc giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết "Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" với những nội dung biểu quyết khi Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết.

9.2. Phiếu biểu quyết màu trắng:

a) Đặc điểm: Ghi thông tin của Cổ đông, số CMND/hoặc số Thẻ căn cước công dân của cổ đông tham dự hoặc mã số doanh nghiệp đối với tổ chức và số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội.

b) Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Những nội dung cần biểu quyết Ban tổ chức đã in sẵn trên phiếu.

c) Cách sử dụng: Trên Phiếu biểu quyết, Ban tổ chức Đại hội đã in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là "Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến". Khi Chủ tọa yêu cầu Quý cổ đông biểu quyết, Quý cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu "X" vào phương án đó.

9.3. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội.

Điều 10: Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội:

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo hình thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Phiếu biểu quyết dùng sau khi Đại hội hoàn thành việc thảo luận, tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung cần biểu quyết, Quý cổ đông sẽ lần lượt biểu quyết và bỏ Phiếu biểu quyết đã được biểu quyết vào thùng phiếu. Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội.

Điều 12: Biên bản, Nghị quyết Đại hội:

12.1. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

12.2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

12.3. Biên bản Đại hội, Nghị quyết, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13: Hiệu lực thi hành của Quy chế:

13.1. Quy chế này gồm 3 Chương, 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

13.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỌA

M.S.D.N: 3800407443 C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO ★ H.PHÚ RIỀNG-T.BÌNH PHƯỚC

Đặng Chính Trung

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động và thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019 và mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2019:

1.1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã thực hiện năm 2019:

Năm 2019, tình hình thời tiết không thuận lợi cho hoạt động sản xuất điện năng. Ban điều hành Công ty và tập thể người lao động đã đoàn kết, gắn bó để thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % TH 2019 so với	
					KH2019	Cùng kỳ năm 2018
1	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	230	200	87%	74%
2	Sản lượng nước sạch	m^3	595.500	692.684	116%	101%
3	Giá trị SXKD	Tr.đồng	248.239	263.010	106%	88%
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	226.026	239.662	106%	88%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	81.554	109.962	135%	98%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	65.252	89.476	137%	95%
7	Nộp NSNN	Tr.đồng	57.660	65.169	113%	99%
8	Tổng nợ phải trả	Tr.đồng	220.976	193.663		
9	Tổng nợ phải thu	Tr.đồng	34.352	33.164		
10	Giá trị đầu tư phát triển	Tr.đồng	-	-		

1.2. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện năng và nước sạch:

**** Về sản xuất kinh doanh điện năng:***

- Sản lượng điện thương phẩm năm 2019 là 200 Tr.kWh *(đạt 87% kế hoạch năm, giảm 26% so với cùng kỳ năm trước).*

- Doanh thu là 229.709 triệu đồng *(đạt 105% kế hoạch năm, giảm 14% so với cùng kỳ năm trước).*

- Lợi nhuận trước thuế là 106.333 triệu đồng *(đạt 133% kế hoạch năm, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước).*

(*) Phân tích nguyên nhân:

- Sản lượng điện thương phẩm không đạt kế hoạch do: lưu lượng nước về hồ thấp hơn so với kế hoạch đề ra và so với cùng kỳ năm 2018.

- Doanh thu tăng 5% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế tăng 33% so với

kế hoạch do:

+ Giá bán điện bình quân năm 2019 tăng 7,4% so với năm 2018 do:

./ Giá bán theo thị trường điện tăng so với năm 2018 (lãi thị trường điện năm 2019 đạt 17,2 tỷ đồng).

./ Giá bán bình quân thực tế theo hợp đồng tăng do Công ty thực hiện điều tiết chạy máy tập trung vào các giờ cao điểm trong ngày.

+ Doanh thu từ bù chênh lệch tỷ giá năm 2016, 2017 tăng 16,2 tỷ đồng.

+ Chi phí sản xuất điện năng năm 2019 giảm 11% so với kế hoạch năm 2019 và giảm 21% so với cùng kỳ năm 2018.

**** Về sản xuất kinh doanh nước sạch:***

Hoạt động kinh doanh nước sạch tiếp tục ổn định và hiệu quả, số liệu cụ thể như sau:

- Sản lượng nước sạch năm 2019 là 692.684 m^3 *(đạt 116% kế hoạch năm, tăng 1% so với cùng kỳ năm trước).*

- Doanh thu nước sạch là 7.158 triệu đồng *(đạt 119% kế hoạch năm, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước).*

- Lợi nhuận trước thuế nước sạch là 2.121 triệu đồng *(đạt 157% kế hoạch năm, giảm 10% so với cùng kỳ năm trước)*, lợi nhuận trước thuế chiếm 30% doanh thu sản xuất kinh doanh nước sạch.

1.3. Công tác tài chính:

- Năm 2019, tình hình tài chính của Công ty tuy vẫn còn khó khăn nhưng do thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ, huy động vốn, cơ bản đảm bảo cân đối dòng tiền và thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, trả nợ ngân hàng. Đây là sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của Ban điều hành và CBNV phòng ban nghiệp vụ trong Công ty.

- Về tình hình công nợ tại thời điểm 31/12/2019:

+ Tổng nợ phải thu: 33.164 triệu đồng;

(là khoản phải thu khách hàng đối với tiền điện, tiền nước sạch chưa đến kỳ thanh toán. IDICO-SHP luôn thường xuyên theo dõi và thu nợ đúng thời hạn).

+ Tổng nợ phải trả: 193.663 triệu đồng;

(là khoản phải trả IDICO và các tổ chức Ngân hàng: BIDV Đồng Nai, VPBank TP. Hồ Chí Minh, Vietinbank Bình Phước và BIDV Bình Phước, Công ty luôn chủ động lập kế hoạch cân đối dòng tiền, đảm bảo trả nợ đúng hạn).

+ Về đối chiếu công nợ: 100% các khoản công nợ đều được đối chiếu, kiểm tra cụ thể, rõ ràng nên hiện tại IDICO-SHP không có công nợ phải thu khó đòi và nợ mất khả năng thanh toán.

- Trong năm 2019, IDICO-SHP cũng đã chủ động vay vốn lưu động Ngân hàng địa phương để chi trả các chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo dòng tiền không bị thiếu hụt.

1.4. Công tác nhân sự:

- Tính đến 31/12/2019, tổng số lao động là 73 người *(55 nam, 18 nữ),* trong đó:

+ Đại học : 34 người.

+ Cao đẳng : 04 người.

+ Trung cấp : 05 người.

+ Công nhân : 25 người.
+ Sơ cấp : 01 người.
+ Lao động phổ thông : 04 người.

Số lượng nhân sự hiện tại đáp ứng nhu cầu công việc của Công ty.

1.5. Công tác đầu tư Dự án điện năng lượng mặt trời:

- UBND tỉnh Bình Phước đã chấp thuận chủ trương cho Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO khảo sát, lập hồ sơ bổ sung dự án điện mặt trời vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bình Phước tại Văn bản số 3543/UBND-TH ngày 22/11/2018.

- UBND tỉnh Bình Phước đã có Văn bản số 1103/UBND-TH ngày 26/4/2019 trình Bộ Công Thương về việc bổ sung dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng vào Quy hoạch phát triển điện lực Bình Phước giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035.

- Hiện tại, IDICO-SHP đang chờ phản hồi của các cơ quan có thẩm quyền đối với hồ sơ bổ sung quy hoạch dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng nêu trên để tiến hành các thủ tục tiếp theo.

1.6. Công tác khác:

- Công ty đã thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động; trang bị đầy đủ dụng cụ kỹ thuật an toàn, thiết bị phòng cháy chữa cháy (PCCC), đồ bảo hộ lao động; thực hiện tốt công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và PCCC.

- Công tác phòng chống lụt bão: Công ty luôn chú trọng điều tiết hồ chứa tuân thủ theo các quy trình vận hành hồ chứa đã được phê duyệt.

- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện Thỏa ước lao động và giải quyết kịp thời những kiến nghị của Người lao động.

- Công ty luôn nộp đầy đủ số tiền BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động; thanh toán đầy đủ các chế độ ốm đau, thai sản, …

- Luôn chú trọng nâng cao đời sống của CBCNV, tổ chức tham quan, nghỉ mát hàng năm cho CBCNV Công ty, …

2. Thuận lợi và khó khăn:

2.1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của quý Cổ đông, trong đó các Cổ đông lớn: IDICO, REE trong quá trình triển khai các mặt hoạt động, đồng thời Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của các Cơ quan ban ngành, Trung ương và địa phương.

- Mối quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa Công ty với các đối tác khách hàng thân thiết *(Công ty Mua bán điện, Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên 1)* và các ngân hàng, tổ chức tín dụng (*BIDV Đồng Nai, BIDV Bình Phước, Agribank Nhà Bè, Agribank Bà Rịa Vũng Tàu, Vietinbank Bình Phước, VPBank TpHCM)* đã chia sẻ và cùng Công ty vượt qua mọi khó khăn.

- Giá mua bán điện trên Thị trường điện cạnh tranh trong năm 2019 tương đối cao, EVN thanh toán tiền chênh lệch tỷ giá năm 2016, 2017 giúp doanh thu điện tăng so với kế hoạch đề ra *(sản lượng điện giảm 13% nhưng doanh thu tăng 6%)*.

- Có sự đoàn kết nhất trí cao trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty

về định hướng, mục tiêu SXKD của đơn vị tạo thành một sức mạnh tập thể, khắc phục khó khăn để thực hiện một cách tốt nhất nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

- Đội ngũ CBCNV có trình độ chuyên môn, năng lực và tinh thần trách nhiệm cao; đoàn kết, không ngừng học hỏi và quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

2.2. Khó khăn:

- Năm 2019, tình hình thời tiết không thuận lợi cho hoạt động SXKD điện năng, lưu lượng nước về hồ chứa thủy điện Srok Phu Miêng thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2018.

- Năm 2019, áp lực trả nợ đối với IDICO-SHP vẫn còn lớn, đơn vị còn gặp nhiều khó khăn trong việc cân đối dòng tiền để trả nợ cho các ngân hàng và IDICO. Tổng nợ phải trả tính đến thời điểm 31/12/2019 là 193.663 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 25%/tổng tài sản và 33%/vốn chủ sở hữu. Trước tình hình đó, IDICO-SHP đã lên kế hoạch cân đối dòng tiền để hoàn thành nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng, nộp thuế vào NSNN, bên cạnh đó, IDICO-SHP đã chủ động vay vốn lưu động từ các Ngân hàng địa phương để chi trả các chi phí phục vụ SXKD.

- Chi phí quản lý, bảo dưỡng, vận hành Nhà máy tăng hàng năm do các yếu tố đầu vào tăng cao như: nhiên liệu, vật liệu, lương và chính sách cho người lao động, ...

- Áp lực về cổ tức phải trả cho các cổ đông hàng năm cao:

+ Cổ tức năm 2018 phải trả cho cổ đông là 15% Vốn điều lệ, tương ứng số tiền là 67,5 tỷ đồng.

+ Ngày 23/12/2019, IDICO-SHP thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2019 cho cổ đông là 10% Vốn điều lệ, tương ứng số tiền là 45 tỷ đồng *(Theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 23/12/2019)*.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ % KH2020/TH2019
1	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	224	112%
2	Sản lượng nước sạch	m^3	651.900	94%
3	Giá trị SXKD	Tr.đồng	267.383	102%
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	243.520	102%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	107.684	98%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	86.156	96%
7	Nộp NSNN	Tr.đồng	68.611	105%

2. Biện pháp thực hiện:

2.1. Vận hành Nhà máy điện, Nhà máy nước:

- Tăng cường công tác quản lý, tổ chức vận hành hiệu quả, an toàn hệ thống thiết bị, công trình Nhà máy điện, Nhà máy nước để tiết kiệm tối đa nguồn tài nguyên nước.

- Điều tiết hồ chứa hợp lý, chạy máy tập trung vào các giờ cao điểm và giờ bình thường để mang lại doanh thu cao nhất.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, lập kế hoạch, thực hiện công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ các tổ máy đảm bảo tiến độ, chất lượng, tiết kiệm chi phí.

- Nghiên cứu nâng cấp, cải tạo, thay thế các thiết bị tiêu tốn năng lượng, các thiết bị đã hết tuổi thọ, thực hiện theo nguyên tắc "phòng ngừa sự cố thay cho khắc phục sự cố".

- Đội ngũ nhân viên kỹ thuật của Công ty luôn đảm bảo có mặt 24/24 để xử lý các tình huống sự cố hoặc hư hỏng có thể xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất số giờ ngừng máy do sự cố.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trên các hoạt động của Công ty, áp dụng các phần mềm nhằm mang lại hiệu quả trong công tác quản lý, vận hành.

2.2. Tài chính:

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, giá thành sản phẩm.

- Thường xuyên theo dõi để thu hồi công nợ, lập kế hoạch cân đối dòng tiền nhằm đảm bảo trả nợ gốc, trả lãi đúng hạn cho các Ngân hàng, nộp thuế vào NSNN và phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

2.3. Công tác đầu tư Dự án điện năng lượng mặt trời:

- Xem xét triển khai các thủ tục đầu tư và thực hiện Dự án điện năng lượng mặt trời vào thời điểm thích hợp.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- Lưu VPTH.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3800407449-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO ★ H.PHÚ RIỀNG-T.BÌNH PHƯỚC

Nguyễn Thanh Hoài

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
của Hội đồng quản trị Công ty IDICO - SHP
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: **Quý Cổ đông**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO (IDICO-SHP) xin báo cáo tới Quý Cổ đông kết quả hoạt động của HĐQT Công ty năm 2019, kết quả HĐSXKD năm 2019 và các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2019

Hoạt động SXKD của Công ty tiếp tục ổn định, tình hình tài chính tuy vẫn còn khó khăn do thiếu hụt dòng tiền tuy nhiên đơn vị cũng đã chủ động lập kế hoạch cân đối dòng tiền, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, trả nợ Ngân hàng, trả cổ tức cho cổ đông và chi trả chi phí phục vụ SXKD. Năm 2019 lợi nhuận và vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng trưởng, cụ thể:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2019.

Báo cáo tài chính Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam. Báo cáo tài chính năm 2019 đã phản ánh trung thực tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty với những chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH	Ghi chú
1. Vốn chủ sở hữu				
- Vốn CSH tại ngày 01/01/2019		538.920		
- Vốn CSH tại ngày 31/12/2019		583.912		
2. Tổng doanh thu	226.026	239.662	106 %	
3. Lợi nhuận trước thuế	81.554	109.962	135%	
4. Cổ tức/VĐL	dự kiến ≥12%	18%	150%	

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Thực hiện công tác kiểm tra giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất đối với hoạt động SXKD nhằm nắm bắt kịp thời kết quả thực hiện; đồng thời có những giải pháp tháo gỡ khó khăn, chấn chỉnh và xử lý kịp thời những yếu kém, tồn tại.

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 phê duyệt; đã họp và ban hành 25 Nghị quyết và Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định và Văn bản phê duyệt với các nội dung quan trọng gồm:

2.1. Về công tác tổ chức, nhân sự:

- Về tổ chức: Hội đồng quản trị thống nhất cơ cấu bộ máy tổ chức các Phòng, Ban, Xưởng, Đội hiện tại; gồm: Văn phòng tổng hợp, Phòng Kế hoạch kỹ thuật, Phòng Tài chính kế toán, Xưởng Vận hành, Xưởng Sửa chữa và Quản lý công trình, Nhà máy nước Bình Phước IDICO, Đội Tư vấn giám sát. Các bộ phận trực thuộc trong công ty được tổ chức sắp xếp một cách hợp lý, đáp ứng yêu cầu công việc; Công tác quản lý, điều hành SXKD được thống nhất từ trên xuống dưới, bố trí sử dụng lao động, khen thưởng kỷ luật phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Về nhân sự: Bổ nhiệm các chức danh Ông Nguyễn Thanh Hoài - Kỹ sư Thủy lợi kể từ ngày 22/02/2019 (thay cho Ông Nguyễn Văn Dinh do hết thời hạn bổ nhiệm và nghỉ hưu để hưởng chế độ) và bổ nhiệm lại Phó giám đốc đối với Ông Bùi Hải Nam.

- Về cơ cấu lao động: Thực hiện Phương án sắp xếp lao động Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO 2019 *(giảm 19 người từ 92 người xuống còn 73 người)*, nhưng vẫn đảm bảo các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019.

2.2. Công tác xây dựng các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ:

Chỉ đạo hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ, thường xuyên rà soát, sắp xếp và hoàn thiện công tác tổ chức Công ty, Đơn vị trực thuộc (cơ cấu bố trí, sắp xếp lao động, vv …), gồm: Rà soát, xây dựng và hoàn thiện về định mức, đơn giá các sản phẩm chủ yếu của Công ty; tập trung chỉ đạo công tác quyết toán các hạng mục công trình, dự án đầu tư; chỉ đạo công tác quản lý nợ, công tác quyết toán thu hồi vốn.

2.3. Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2019:

Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Tờ trình của Giám đốc Công ty. Kế hoạch bổ sung nguồn vốn đã được HĐQT thông qua như sau:

- Phương án vay bổ sung vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2019 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước 13 tỷ đồng (Mười ba tỷ đồng).

- Phương án vay bổ sung vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2019 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước 30 tỷ đồng (Ba mươi tỷ đồng).

2.4. Triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2019:

- Trên cơ sở Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật Nhà nước và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, HĐQT nỗ lực khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức nhằm củng cố, bảo toàn và phát triển vốn. Đồng thời thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định.

- Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT phù hợp với năng lực và chuyên môn nên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên HĐQT đều nỗ lực quản trị doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, luôn hành động vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của doanh nghiệp.

- Tổ chức 01 kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, 04 phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ, ban hành 25 Nghị quyết và Quyết định nhằm giao nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019 để chủ động điều hành từng tháng, quý đạt mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra. Đối với các vấn đề quan trọng, HĐQT đã mời Ban giám đốc, trưởng các bộ phận có liên quan tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin giúp HĐQT đưa ra quyết định chính xác nhất. Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có mời các thành viên của Ban kiểm soát tham dự.

2.5. Hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

- Trên cơ sở quy định của Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết HĐQT, Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.

- HĐQT phối hợp với Ban Giám đốc điều hành thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các Đơn vị trực thuộc. Kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và có các giải pháp thực hiện nhằm đáp ứng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.6. Dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng:

Hiện nay UBND tỉnh Bình Phước đã có Văn bản gửi Bộ Công thương đề nghị bổ sung Dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng vào Quy hoạch phát triển điện lực Bình Phước giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035.

Trong thời gian chờ phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Công ty tiếp tục nghiên cứu tóm tắt sơ bộ phương án thiết kế, phân tích các tác động đến tài sản đã đầu tư hiện có, tổng mức đầu tư, nguồn vốn thực hiện đầu tư, hiệu quả kinh tế, vv ... để xem xét, quyết định.

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.

Với việc phát huy hiệu quả đạt được của năm 2019, tiếp tục triển khai cơ cấu toàn diện các mặt hoạt động để nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cho kế hoạch SXKD năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020.

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH năm 2020	Tỷ lệ KH2020/TH2019
1	**Giá trị tổng sản lượng SXKD**			
	Trong đó: - Điện năng	Tr.kWh	224	112%
	- Nước sạch	m^3	651.900	94%
2	**Các chỉ tiêu tài chính**			
2.1	Doanh thu	Tr.đồng	243.520	102%

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH năm 2020	Tỷ lệ KH2020/TH2019
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	107.684	98%
2.3	Cổ tức/VĐL	%	*15%*	*83%*
3	**Giá trị đầu tư phát triển**	Tr.đồng	**0**	**0**

2. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm kế hoạch SXKD năm 2020.

2.1. Mục tiêu:

- Tiếp tục bám sát mục tiêu tập trung công tác quản lý chi phí, vận hành hiệu quả Nhà máy điện, Nhà máy nước sạch. Theo đó, kế hoạch sản lượng điện thương phẩm năm 2020 được xây dựng là 224 tr.kWh *(bằng 100% sản lượng điện thương phẩm bình quân theo thiết kế)*. Đối với lĩnh vực SXKD nước sạch, khách hàng mua nước chủ yếu của đơn vị là Nhà máy xi măng Bình Phước, Tiểu đoàn bộ binh 208 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước và Trạm cấp nước sinh hoạt tập trung xã Thanh Lương, vì vậy, kế hoạch sản lượng nước sạch năm 2020 đặt ra là 651.900 m^3 *(tương ứng là 1.781 m^3/ngày đêm)*.

- Hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2020.

- Tiếp tục xây dựng và tăng cường quản lý điều hành Công ty theo mô hình Công ty cổ phần thông qua các Quy chế quản trị.

- Tập trung các giải pháp để tăng năng suất lao động trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty để tăng thu nhập cho người lao động và tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp có trình độ công nghệ sản xuất và quản trị tương đồng.

2.2. Nhiệm vụ trọng tâm trong quản trị điều hành:

- Chỉ đạo bám sát các mục tiêu kế hoạch tháng, quý đảm bảo nâng cao hiệu quả SXKD.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc điều hành, Ban Kiểm soát triển khai các biện pháp quản trị đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp kịp thời, có hiệu quả đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Bố trí, sắp xếp lao động hợp lý nhằm phát huy năng lực gắn liền với trách nhiệm cá nhân để phát hiện, đánh giá và kịp thời xử lý có hiệu quả các phát sinh rủi ro (nếu có).

- Chú trọng công tác phát triển khoa học công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của Công ty, đặc biệt là các chương trình, kế hoạch đã và đang triển khai.

- Chuẩn bị và đáp ứng nguồn vốn cho nhu cầu hoạt động SXKD và đầu tư phát triển theo kế hoạch, tiến độ đặt ra.

- Về các Hợp đồng vay vốn đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng (hiện dư nợ ***136,4 tỷ đồng***): Chủ động các Phương án huy động nguồn vốn nhằm cân đối dòng tiền đang thiếu hụt (năm 2020: ~ 26 tỷ đồng và năm 2021: ~ 18 tỷ đồng).

3. Công tác đầu tư phát triển, sản xuất kinh doanh.

Triển khai các thủ tục và thực hiện đầu tư Dự án Nhà máy điện mặt trời Srok Phu Miêng vào thời điểm thích hợp.

4. Công bố thông tin và quan hệ nhà đầu tư:

- Việc công bố thông tin của Công ty luôn được đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch theo đúng quy định.

- Các kênh tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ cổ đông/nhà đầu tư (điện thoại, email, trực tiếp, ...) được duy trì thường xuyên nhằm cung cấp thông tin cho cổ đông/nhà đầu tư được kịp thời, chính xác nhất.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty IDICO-SHP trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020. Với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, sự điều hành quyết liệt có trọng điểm và bám sát các mục tiêu đặt ra của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành cùng với sự quyết tâm, nỗ lực của tập thể CBCNV Công ty, Hội đồng quản trị tin tưởng Công ty IDICO-SHP sẽ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 2020 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Kính chúc Quý cổ đông, quý vị Đại biểu và CBCNV Công ty sức khỏe, hạnh phúc và may mắn.

Chúc Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty IDICO-SHP thành công tốt đẹp./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Đặng Chính Trung

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Số: 10 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18/01/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 21/4/2018;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 bao gồm:

1. Báo cáo của công ty kiểm toán.
2. Bảng cân đối kế toán.
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3800467444 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO
H.PHÚ RIỀNG-T.BÌNH PHƯỚC

Đặng Chính Trung

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VPTH, TCKT.

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Số: 11 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v Phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18/01/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 21/4/2018;
- Căn cứ Nghị Quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020, như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Lợi nhuận sau thuế (LNCL):	**89.475.535.663 đồng.**
+ Lợi nhuận chưa phân phối kỳ trước (năm 2018):	*0 đồng.*
+ Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (LNST):	89.475.535.663 *đồng.*
- Chia cổ tức cổ phiếu (18% vốn điều lệ):	**81.000.000.000 đồng**
+ Đã tạm ứng cổ tức ngày 26/2/2020 (10% vốn điều lệ):	*45.000.000.000 đồng.*
+ Chia cổ tức còn lại (8% vốn điều lệ):	*36.000.000.000 đồng.*
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	**3.800.000.000 đồng.**
- Trích Quỹ thưởng ban quản lý điều hành:	**600.000.000 đồng.**
- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2020:	**4.075.535.663 đồng.**

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Kế hoạch SXKD năm 2020:

+ Tổng doanh thu:	**243.520** triệu đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	**107.684** triệu đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	**86.156** triệu đồng.
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:	**90.232 triệu đồng.**

Trong đó:

+ Lợi nhuận năm trước chuyển sang (năm 2019): *4.076 triệu đồng.*

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2020: *86.156 triệu đồng.*

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 sau khi chia cổ tức cổ phiếu (dự kiến) từ 15% vốn điều lệ trở lên, còn lại trích lập các quỹ *(Quỹ khen thưởng, phúc lợi; Quỹ thưởng ban quản lý điều hành)*.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Đặng Chính Trung

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VPTH, TCKT.

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO
Số: 12 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2019 và phương án chi thù lao năm 2020

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18/01/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 21/4/2018;
- Căn cứ Nghị Quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị IDICO-SHP báo cáo kết quả chi thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 và phương án chi thù lao năm 2020 như sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2019:

Công ty đã chi thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, tổng cộng là **599.999.988 đồng.**

2. Phương án năm 2020:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, yêu cầu công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh năm 2020. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

TT	Chức danh quản lý	Mức thù lao *(đồng/người/tháng)*	Số lượng *(người)*	Thành tiền *(đồng/tháng)*	Thành tiền *(đồng/năm)*
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000	01	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000	04	24.000.000	288.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	5.000.000	01	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	4.000.000	02	8.000.000	96.000.000
5	Thư ký	4.000.000	01	4.000.000	48.000.000
Tổng cộng			**09**	**49.000.000**	**588.000.000**

**** Ghi chú:** Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại Công ty chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Chính Trung

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VPTH, TCKT.

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Số: 13 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài Chính;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18/01/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 21/4/2018,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO như sau:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO theo quy định của pháp luật.

2. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Đặng Chính Trung

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VPTH, TCKT.

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Số: 14 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11;

- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 18/01/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 21/4/2018;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO *(Toàn văn dự thảo Quy chế đã được gửi tới quý cổ đông xem xét)*.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Đặng Chính Trung

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VPTH.

TỔNG CÔNG TY IDICO

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

DỰ THẢO

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

Năm 2020

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt
CHƯƠNG II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông
Điều 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông
Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông
Điều 6. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông
Điều 7. Cách thức kiểm phiếu
Điều 8. Thông báo kết quả kiểm phiếu
Điều 9. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông
Điều 10. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông
Điều 11. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
Điều 12. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản
CHƯƠNG III: ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT
Điều 13. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT
Điều 14. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT
Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị
Điều 16. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT
Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT
Điều 18. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT
CHƯƠNG IV: HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Điều 19. Thông báo họp HĐQT
Điều 20. Điều kiện tổ chức họp HĐQT
Điều 21. Cách thức biểu quyết
Điều 22. Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT
Điều 23. Ghi biên bản họp HĐQT
Điều 24. Thông báo nghị quyết HĐQT
CHƯƠNG V: KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 25. Tiêu chuẩn KSV
Điều 26. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí KSV
Điều 27. Cách thức bầu KSV
Điều 28. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV
Điều 29. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV
CHƯƠNG VI: CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Điều 30. Các tiểu ban thuộc HĐQT
Điều 31. Nguyên tắc hoạt động của các tiểu ban
CHƯƠNG VII: NGƯỜI ĐIỀU HÀNH
Điều 32. Các tiêu chuẩn của người điều hành
Điều 33. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc
Điều 34. Việc bổ nhiệm người điều hành khác
Điều 35. Ký hợp đồng lao động với người điều hành
Điều 36. Miễn nhiệm người điều hành
Điều 37. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành
CHƯƠNG VIII: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS VÀ TGĐ
Điều 38. Nguyên tắc làm việc
Điều 39. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS, Giám đốc
Điều 40. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Giám đốc
Điều 41. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và HĐQT, BKS
CHƯƠNG IX: NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ
Điều 42. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị
Điều 43. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị
Điều 44. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị
Điều 45. Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị
Điều 46. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị
CHƯƠNG X: NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH
Điều 47. Trách nhiệm cẩn trọng
Điều 48. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về lợi ích
Điều 49. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường
CHƯƠNG XI: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ
Điều 50. Bổ sung, sửa đổi Quy chế
CHƯƠNG XII: NGÀY HIỆU LỰC
Điều 51. Ngày hiệu lực

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CT ngày / /2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO được xây dựng căn cứ theo các quy định sau:

- Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11;

- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

2. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và những cán bộ điều hành quản lý khác.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt:

1. Các chữ viết tắt:

"Công ty" hay "IDICO-SHP": là Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

"HĐQT" : Hội đồng quản trị.

"ĐHĐCĐ" : Đại hội đồng cổ đông.

"BKS" : Ban kiểm soát.

"Đại biểu" : Cổ đông, người đại diện (người được cổ đông ủy quyền).

"UBCKNN" : Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

"HNX" : Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

"TTLKCK" : Trung tâm lưu ký chứng khoán.

2. Những từ ngữ dưới đây được hiểu:

a. Quản trị Công ty là hệ thống nguyên tắc, bao gồm:

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;
- Đảm bảo hiệu quả hoạt động của HĐQT, BKS;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người liên quan;
- Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Công khai minh bạch mọi hoạt động của IDICO-SHP.

b. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;

c. "Người quản lý doanh nghiệp" được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;

d. "Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc, Phó giám đốc; Kế toán trưởng và cán bộ điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

e. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;

f. "Thành viên HĐQT không điều hành" là thành viên HĐQT không phải là Giám đốc; Phó giám đốc; Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty;

g. "Thành viên HĐQT độc lập" là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp;

3. Trong quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế nó. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị Công ty khác quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Các tiêu đề (Chương, Điều của Quy chế này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này.

CHƯƠNG II
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3: Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Ngày đăng ký cuối cùng là ngày xác định cổ đông được quyền tham gia dự họp ĐHĐCĐ. IDICO-SHP phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

IDICO-SHP gửi thông báo và các tài liệu liên quan đến Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và Trung tâm Lưu ký chứng khoán (TTLKCK) thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ít nhất là 10 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng.

Điều 4: Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

- Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của IDICO-SHP; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông; thời gian và địa điểm họp, cách thức đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ.

- Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, trên trang thông tin điện tử của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).

- Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

- Kiểm toán viên hoặc đại diện kiểm toán phải được mời dự họp ĐHĐCĐ thường niên để phát biểu ý kiến tại ĐHĐCĐ về các vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính năm trong trường hợp Báo cáo kiểm toán có các khoản ngoại trừ trọng yếu.

Điều 5: Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Việc đăng ký được thực hiện tại địa điểm diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ và trước khi khai mạc cuộc họp.

Điều 6: Cách thức bỏ phiếu

- Khi tiến hành đăng ký tham dự, Công ty phát cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết thẻ/phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

- Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quyết định của Đoàn Chủ tịch với hình thức phù hợp với diễn biến phiên họp, cụ thể:

+ Biểu quyết bằng cách ghi trên Phiếu biểu quyết: các nội dung chi tiết được ghi trên Phiếu biểu quyết, các cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến).

+ Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết: Một số vấn đề khác cổ đông thực hiện giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội theo yêu cầu của Đoàn Chủ tịch để biểu quyết theo nội dung: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

Tổng số phiếu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến của từng nội dung sẽ được Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả tại Đại hội.

- Cách thức bỏ phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết

tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Đại biểu đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu trước đó không thay đổi.

Điều 7: Cách thức kiểm phiếu

1. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

2. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ/phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông(trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

4. Các quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

5. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua Nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 8: Thông báo kết quả kiểm phiếu

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại Đại hội. Thông báo kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề.

Điều 9: Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 129 Luật Doanh nghiệp)

1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ

ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 10. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình và nội dung cuộc họp;

d. Họ tên Chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua;

i. Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa và thư ký.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi biên bản được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm theo chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 11. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Chứng khoán.

Điều 12. Việc ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. HĐQT chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười lăm (15) ngày trước thời hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 22 của Điều lệ Công ty;

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

c. Họ, tên địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Chứng minh nhân dân; Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; Tên, Mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy Chứng minh nhân dân; Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;

e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời.

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

5. Phiếu lấy ý kiến có thể gửi về Công ty theo các hình thức sau:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của

BKS hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết.

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ, số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề.

e. Các quyết định đã được thông qua;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 13. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT, thành viên độc lập Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, cụ thể như sau:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 14. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Trường hợp có 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

Điều 16. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp sau:

a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT;

b. Có đơn từ chức;

c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT liên tục trong vòng sáu (06) tháng, trừ trường hợp bất khả kháng;

e. Theo quyết định của ĐHĐCĐ;

f. Cung cấp thông tin cá nhân không trung thực khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HĐQT;

g. Thành viên đó không còn được cổ đông đề cử tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty.

h. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Điều 18. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT được đưa vào tài liệu họp ĐHĐCĐ và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng viên HĐQT được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ học vấn;

c. Trình độ chuyên môn;

d. Quá trình công tác;

e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác;

f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên HĐQT của Công ty;

g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);

h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);

i. Các thông tin khác (nếu có).

CHƯƠNG IV
HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 19. Thông báo họp Hội đồng quản trị

1. Thông báo họp HĐQT phải được gửi trước cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên HĐQT có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên HĐQT đó. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

2. Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được đăng ký tại Công ty.

Điều 20. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của HĐQT lần thứ nhất chỉ được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.

2. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.

Điều 21. Cách thức biểu quyết

1. Trừ quy định tại khoản 2 Điều này, mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Quy chế này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp HĐQT có một (01) phiếu biểu quyết;

2. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên HĐQT không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

3. Theo quy định tại điểm d khoản 9 Điều 30 Điều lệ Công ty, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên HĐQT mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ;

4. Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 5 Điều 40 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

5. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự cuộc họp HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 22. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

1. HĐQT thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có mặt. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch HĐQT là phiếu quyết định.

2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

Điều 23. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Biên bản họp HĐQT phải được ghi đầy đủ, trung thực. HĐQT có thể yêu cầu một thành viên HĐQT hoặc người khác làm thư ký ghi biên bản họp. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;

2. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

Điều 24. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị

Nghị quyết HĐQT phải được thông báo tới các bên liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V
KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 25. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên và không thuộc các trường hợp sau:

1. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

2. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 26. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên

1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 27. Cách thức bầu Kiểm soát viên

Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Trường hợp có 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

Điều 28. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

c. Theo quyết định của ĐHĐCĐ;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 29. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI
CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 30. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng tối đa có 05 (năm) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành có thể sẽ kiêm nhiệm các nhiệm trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

Trường hợp không thành lập tiểu ban nhân sự, lương thưởng, Hội đồng quản trị có thể phân công thành viên độc lập Hội đồng quản trị giúp Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng.

Điều 31. Nguyên tắc hoạt động của các tiểu ban

Việc thực thi các quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG VII
NGƯỜI ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

Điều 32. Các tiêu chuẩn của người điều hành công ty

Tiêu chuẩn của người điều hành công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp.

Hệ thống quản lý của công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và chịu sự giám sát, chỉ đạo của HĐQT trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được được thông qua bằng nghị quyết HĐQT.

Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

Điều 33. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

1. HĐQT bổ nhiệm một (01) thành viên trong HĐQT hoặc một người khác làm Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định tiền lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản liên quan khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc phải được báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của công ty.

2. Nhiệm kỳ của Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của Hội đồng quản trị, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;

d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

đ. Vào tháng 12 hàng năm, Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;

e. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

g. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

h. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc điều hành và pháp luật.

4. Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

5. HĐQT có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế.

Điều 34. Việc bổ nhiệm người điều hành khác

Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do HĐQT quy định.

Điều 35. Ký hợp đồng lao động với người điều hành Công ty

Công ty bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật lao động.

Điều 36. Miễn nhiệm người điều hành Công ty

Người quản lý doanh nghiệp bị miễn nhiệm trong các trường hợp theo quy định tại Điều lệ Công ty và hợp đồng lao động đã ký kết.

Điều 37. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành Công ty

Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành Công ty, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VIII
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS VÀ GIÁM ĐỐC

Điều 38. Nguyên tắc làm việc

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác phải tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và phải nghiêm túc phối hợp hoạt động để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, sự phát triển của Công ty.

Tất cả các thành viên đều có quyền bảo lưu ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất đối với một nội dung và có trách nhiệm giải trình về việc đó khi được yêu cầu.

Điều 39. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS, Giám đốc

1. Trách nhiệm của HĐQT trong mối quan hệ phối hợp với BKS:

a. Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời gian gửi tới các thành viên HĐQT;

b. Các Nghị quyết của HĐQT được gửi đến BKS (đồng thời với thời điểm gửi Giám đốc) trong thời hạn theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ Công ty;

c. Khi BKS đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, HĐQT phải phản hồi ý kiến theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ Công ty;

d. Các nội dung khác cần ý kiến của BKS phải được gửi trong thời hạn quy định và BKS có trách nhiệm phản hồi theo đúng quy định tại Quy chế này và Điều lệ Công ty.

2. Trách nhiệm của BKS trong mối quan hệ phối hợp với HĐQT:

a. Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ;

b. Trong các cuộc họp của BKS, BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT (cùng lúc yêu cầu Giám đốc và Công ty kiểm toán độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà các Kiểm soát viên quan tâm;

c. Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của BKS phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho HĐQT để có thêm cơ sở giúp HĐQT trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra, BKS cần phải bàn bạc thống nhất với HĐQT trước khi báo cáo trước ĐHĐCĐ. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được quyền bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng BKS có trách nhiệm báo cáo với ĐHĐCĐ gần nhất;

d. Trường hợp BKS phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của các thành viên HĐQT, Giám đốc và người điều hành khác, BKS thông báo bằng văn bản với HĐQT trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả đồng thời BKS có trách nhiệm báo cáo trước ĐHĐCĐ đồng thời báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành;

e. Đối với các kiến nghị liên quan đến tình hình hoạt động và tài chính của Công ty thì BKS phải gửi văn bản cùng tài liệu liên quan trước ít nhất mười lăm (15) ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi.

3. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Giám đốc:

a. Đối với công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT phải thông báo cho Giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trong thời hạn hợp lý theo quy định tại Điều lệ Công ty;

b. Trong trường hợp cấp thiết, HĐQT có quyền yêu cầu Giám đốc, người điều hành khác trong Công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty. HĐQT không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

c. Các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty do Giám đốc đề xuất phải được HĐQT phản hồi trong thời hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty;

d. HĐQT khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc thực hiện hoàn thành hoặc không hoàn thành nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Giám đốc.

Điều 40. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Giám đốc

1. Việc tiếp cận thông tin và tài liệu của Công ty:

Khi cần tiếp cận thông tin của Công ty, BKS có nghĩa vụ nêu rõ lý do trong văn bản yêu cầu cung cấp và bảo mật tuyệt đối các thông tin thu thập trong quá trình giám sát hoạt động Công ty. Việc tiết lộ các thông tin này chỉ được thực

hiện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của ĐHĐCĐ.

- Các thông tin và tài liệu này bao gồm:
  + Thông báo mời họp cùng tài liệu liên quan, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT;
  + Biên bản, Nghị quyết của HĐQT;
  + Báo cáo của Giám đốc;
  + Thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh;
  + Báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính;
  + Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
  + Những tài liệu liên quan khác.

2. Phối hợp hoạt động giữa BKS và Giám đốc:

BKS có chức năng kiểm tra và giám sát.

a. Trong các cuộc họp của BKS, BKS có quyền yêu cầu Giám đốc (cùng lúc yêu cầu cả thành viên HĐQT và Công ty kiểm toán độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà các kiểm soát viên quan tâm;

b. Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của BKS phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho Giám đốc để có thêm cơ sở giúp Giám đốc trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra, BKS cần phải bàn bạc thống nhất với Giám đốc trước khi báo cáo trước ĐHĐCĐ. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được quyền bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng BKS có trách nhiệm báo cáo với ĐHĐCĐ gần nhất;

c. Trường hợp BKS phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của Giám đốc, BKS thông báo bằng văn bản với HĐQT, Giám đốc trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả đồng thời BKS có trách nhiệm báo cáo trước ĐHĐCĐ đồng thời báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành;

d. Thành viên BKS có quyền yêu cầu Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty tại Trụ sở chính hoặc nơi lưu trữ hồ sơ;

e. Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu của BKS phải được gửi đến Công ty trước ít nhất bốn mươi tám (48) giờ. BKS không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 41. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và HĐQT, BKS

1. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và HĐQT:

a. Giám đốc là người thay mặt điều hành mọi hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.

b. Giám đốc chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu;

c. Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Giám đốc gửi cho HĐQT sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (07) ngày làm việc trước ngày nội dung đó cần được quyết định;

d. Khi chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh; Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được Giám đốc trình để HĐQT thông qua;

e. Giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý do HĐQT phê chuẩn.

2. Việc phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và BKS:

Giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp với BKS nhằm đảm bảo BKS thực hiện đúng trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IX
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 42. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết về pháp luật;

2. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

3. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT.

Điều 43. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty

1. Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

2. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, BKS và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc BKS;

3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

4. Tham dự các cuộc họp;

5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật;

6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và Kiểm soát viên;

7. Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

8. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

9. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 44. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm.

Điều 45. Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

Điều 46. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Thông báo việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị Công ty thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

CHƯƠNG X
NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Điều 47. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 48. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về lợi ích

1. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

2. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

4. Trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới HĐQT. Đồng thời, HĐQT đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua.

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 49. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên HĐQT, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG XI
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ

Điều 50. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

1. Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến quản trị Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG XII
NGÀY HIỆU LỰC

Điều 51. Ngày hiệu lực

1. Quy chế này gồm 12 Chương 51 Điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO nhất trí thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2020 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.

2. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế này phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất ½ tổng số thành viên HĐQT mới có giá trị.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Đặng Chính Trung